

Số: /KH-UBND

Bình Thành, ngày tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH

Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã Bình Thành giai đoạn 2025 - 2030, định hướng đến năm 2045

Thực hiện Kế hoạch số 25/KH-UBND, ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP, ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 71-NQ/CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật chương trình hành động của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Quốc gia;

Ủy ban nhân dân xã xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp theo Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (Nghị quyết số 57-NQ/TW); Nghị quyết số 03/NQ-CP, ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (Nghị quyết số 03/NQ-CP); Chương trình hành động số 62-CTr/TU, ngày 23/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (Chương trình hành động số 62-CTr/TU); Kế hoạch số 25/KH-UBND, ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP, ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (Kế hoạch số 25/KH-UBND).

2. Yêu cầu

- Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã; tổ chức chính trị - xã hội về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả các nội dung phù hợp với từng đối tượng, thành phần nhằm giúp cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân nắm vững, hiểu rõ những nội dung cơ bản của Nghị quyết số 03/NQ-CP, Nghị quyết số 57-NQ/TW, Chương trình hành động số 62-CTr/TU, Kế hoạch số 25/KH-UBND.

3. Mục tiêu đến năm 2030

- Trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên một số lĩnh vực quan trọng được nâng cao.
- Phần đầu nâng cao trình độ, năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp tiếp cận mức tiên tiến của Việt Nam.
- Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt 90%.
- Tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo đạt trên 40% trong tổng số doanh nghiệp trên địa bàn xã.
- Số hóa 100% các di tích lịch sử cấp quốc gia, cấp tỉnh đã được tôn tạo, các di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.
- Quan tâm bố trí nguồn lực cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.
- Hạ tầng công nghệ số tiên tiến, hiện đại; trên địa bàn xã không còn điểm lùm sùm; Sóng 5G trở lên phủ sóng 100% khu dân cư; cáp quang băng rộng tới 100% hộ gia đình có nhu cầu sử dụng; xã có đài truyền thanh thông minh.
- Quản lý nhà nước trên môi trường số, cơ sở dữ liệu kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị.

4. Mục tiêu tầm nhìn đến năm 2045

Trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên nhiều lĩnh vực quan trọng được nâng cao. Đảm bảo nguồn nhân lực chất lượng cao trong thời kỳ phát triển khoa học công nghệ. Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phát triển vững chắc, góp phần thúc đẩy kinh tế xã hội địa phương ngày càng phát triển.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

- Tuyên truyền, quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 57-NQ/TW; Nghị quyết số 03-NQ/CP; Chương trình hành động số 62-CTr/TU, Kế hoạch số 25/KH-UBND theo hướng: Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng, tầng lớp Nhân dân để nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư và toàn thể Nhân dân về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Triển khai nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo,

chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức; quy định về trách nhiệm của cán bộ, công chức, trong việc thực hiện kế hoạch hành động về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số hằng năm.

- Hằng năm đánh giá, công bố mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, người đứng đầu và cán bộ, công chức trong cơ quan nhà nước; kết quả thực hiện chuyển đổi số là tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, đánh giá thi đua, khen thưởng hằng năm.

- Phân đầu bố trí tỷ lệ cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo cơ quan, hướng tới tối thiểu đạt 25%.

- Khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tổ chức chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và Nhân dân.

- Phát động phong trào thi đua trên địa bàn xã để phát huy sức mạnh tổng hợp, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và Nhân dân thực hiện thành công cuộc cách mạng chuyển đổi số. Chú trọng biểu dương, tôn vinh, khen thưởng khích lệ, động viên kịp thời bằng nhiều hình thức phù hợp cho các nhà khoa học, nhà sáng chế, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong chuyển đổi số; trân trọng từng phát minh, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc.

2. Tập trung đổi mới khoa học công nghệ, chuyển đổi số trên một số lĩnh vực; Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phát triển hạ tầng số tỉnh Thái Nguyên đến hết năm 2025, Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 07/01/2025 của UBND xã Bình Thành về Phối hợp phát triển hạ tầng số xã Bình Thành đến hết năm 2025 từ đó tạo đột phá về hạ tầng số trên địa bàn. Phát triển hạ tầng viễn thông, Internet đáp ứng yêu cầu dự phòng, kết nối, an toàn, bền vững, hệ thống truyền dẫn dữ liệu qua vệ tinh, mạng cáp quang băng thông rộng tốc độ cao, mạng thông tin di động 5G, 6G và các thế hệ tiếp theo phủ sóng toàn huyện. Phát triển hạ tầng tiện ích số và công nghệ số như dịch vụ cho chuyển đổi số, trọng tâm là các nền tảng số dùng chung cho nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội, phục vụ các hoạt động thiết yếu của xã hội trên môi trường số.

- Triển khai Chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế số, xã hội số với các

mục tiêu được lượng hóa cụ thể; giao trách nhiệm cho cán bộ, công chức trực tiếp phụ trách, thực hiện; triển khai bộ tiêu chí đánh giá; định kỳ đo lường, công bố công khai kết quả; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ dựa trên kết quả phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa để phát triển công nghiệp văn hoá. Xây dựng và phát triển các sản phẩm văn hóa số chất lượng cao; khuyến khích, thu hút đông đảo cộng đồng tham gia sáng tạo, sản xuất các sản phẩm văn hóa số tích cực, lành mạnh và hướng thiện trên môi trường số. Thúc đẩy xây dựng các cơ sở dữ liệu về văn hoá, các di sản văn hóa số. Tập trung quảng bá sâu rộng hình ảnh đất nước, con người xã Bình Thành trên môi trường số nhằm thu hút đầu tư thông qua việc đẩy mạnh phát triển du lịch gắn với văn hóa lịch sử, số hóa các di tích lịch sử và di sản văn hóa trên địa bàn.

- Nâng cao chất lượng công tác thông tin truyền thông trên địa bàn thông qua việc đổi mới sáng tạo nội dung, hình thức tuyên truyền; sử dụng công nghệ trong công tác truyền thông, xã có đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin.

- Trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, tập trung đổi mới sáng tạo trong công tác quản lý giáo dục, quản lý hồ sơ người học, tuyển sinh. Đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động dạy học và hoạt động giáo dục.

3. Đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách; xoá bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển.

- Rà soát, đề xuất tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về cơ chế, chính sách trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nguồn nhân lực chất lượng cao; đề xuất hoàn thiện quy định pháp luật để bảo đảm hành lang pháp lý cho hoạt động của mọi ngành, lĩnh vực trên môi trường số.

- Thực hiện các quy định cải cách về cơ chế tài chính trong thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

4. Chú trọng thu hút, đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Quan tâm thu hút, tuyển dụng và triển khai thực hiện các chính sách đãi ngộ nhân lực chuyển đổi số, lực lượng chuyên trách bảo đảm an toàn, an ninh mạng làm việc tại cơ quan nhà nước, đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng, phù hợp theo đặc thù lĩnh vực, địa phương.

- Thực hiện tốt công tác đào tạo, tập huấn cho cán bộ công chức, viên chức, người lao động những kiến thức, kỹ năng về áp dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số; Đào tạo kỹ năng số cho các tổ công nghệ số cộng đồng.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng cường giáo dục và hướng nghiệp STEM, thu hút học sinh giỏi theo học các ngành STEM; xây dựng và triển khai các chính sách phát hiện và bồi dưỡng tài năng STEM từ sớm.

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán

bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh mới.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị nền hành chính, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh

- Triển khai, xây dựng, phát triển Chính quyền số theo nội dung chỉ đạo, hướng dẫn tại Chương trình phát triển Chính phủ số (*sau khi được ban hành*) với các mục tiêu cụ thể; giao trách nhiệm cho cán bộ, công chức trực tiếp phụ trách, thực hiện; triển khai bộ tiêu chí đánh giá; định kỳ đo lường, công bố công khai kết quả; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ dựa trên kết quả phát triển Chính quyền số.

- Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng, hoàn thành và đưa vào khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã; kết nối, khai thác, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị; triển khai các sáng kiến mở dữ liệu để người dân, doanh nghiệp khai thác, tạo giá trị mới, đổi mới sáng tạo.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác lãnh đạo chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện; nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ công trực tuyến; cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp; cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính.

- Xây dựng kế hoạch để mỗi người dân có danh tính số, phương tiện số, kỹ năng số và tài khoản số, hình thành công dân số. Triển khai giải pháp hỗ trợ, bảo vệ người dân trên không gian mạng ở mức cơ bản, tạo lập niềm tin số.

- Xây dựng văn hóa số cộng đồng, đồng thời giữ gìn bản sắc dân tộc, thuần phong mỹ tục của người Việt Nam trên môi trường số; triển khai bộ quy tắc ứng xử trên không gian mạng theo hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ.

- Triển khai các biện pháp quyết liệt, xử lý kịp thời các hiện tượng văn hóa số không lành mạnh, ảnh hưởng tới giá trị chung của xã hội, giảm thiểu các tác động tiêu cực mà công nghệ số mang lại tới môi trường, xã hội và người dân, đặc biệt là trẻ em, thanh thiếu niên và các đối tượng dễ bị tổn thương trên không gian mạng.

- Tăng cường giám sát trên không gian mạng để kịp thời phát hiện, cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

- Phát hiện, đấu tranh ngăn chặn sớm hoạt động tấn công mạng, gián điệp mạng, âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động trên mạng và tội phạm mạng.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số, công nghệ quốc phòng mới trong các

hệ thống chỉ huy, điều hành, quản lý lực lượng vũ trang; xây dựng, phát huy sức mạnh thể trận chiến tranh nhân dân, thể trận lòng dân trên không gian mạng để bảo vệ Tổ quốc.

6. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp.

- Triển khai các chính sách ưu đãi, khuyến khích các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh đầu tư cho chuyển đổi số, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp.

- Tổ chức thực hiện các giải pháp để thúc đẩy việc chuyển giao tri thức, đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo thông qua doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI).

- Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp dựa trên bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp do cơ quan trung ương ban hành; triển khai các chương trình hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh chuyển đổi số.

- Trang bị kỹ năng số cho người dân, cung cấp các tiện ích để người dân giao dịch trên môi trường số, tạo lập niềm tin số.

7. Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Đẩy mạnh hợp tác quốc tế về khoa học công nghệ và chuyển đổi số; Học tập kinh nghiệm, kịp thời ứng dụng các thành tựu, kinh nghiệm quốc tế phù hợp với thực tiễn và điều kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của xã.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND&UBND

Tham mưu cho UBND xã tăng cường công tác chỉ đạo, khai thác và vận hành tốt các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND xã và hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, báo cáo Chính phủ.

2. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Là cơ quan thường trực triển khai thực hiện Kế hoạch; tham mưu cho UBND xã hướng dẫn các Trung tâm, các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị rà soát, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ đảm bảo nội dung, tiến độ, hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với các Trung tâm, các phòng chuyên môn tham mưu, báo cáo UBND xã tổ chức triển khai nhiệm vụ đảm bảo phù hợp, hiệu quả, đúng quy định hiện hành; nội dung tham mưu phải đánh giá chính xác được hiện trạng, sự cần thiết, hiệu quả đầu tư, giải pháp kỹ thuật, công nghệ đáp ứng được nhu cầu, phù hợp với quy mô, tính chất của nhiệm vụ.

- Đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

3. Các Trung tâm, các Phòng chuyên môn thuộc UBND xã

- Triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ tại Kế hoạch; Định kỳ hàng quý, 6 tháng cuối năm hoặc đột xuất báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch theo quy định. *(Chi tiết có các Phụ lục I, II kèm theo).*

- Là đầu mối tập trung để giám sát, theo dõi và đôn đốc quá trình giải quyết các thủ tục hành chính, Cung cấp thông tin, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện thủ tục hành chính. Ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, thúc đẩy chính quyền điện tử và chuyển đổi số.

- Thực hiện các nội dung phát triển kinh tế số theo chức năng nhiệm vụ được giao. Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông hỗ trợ các doanh nghiệp, Hợp tác xã đẩy mạnh thúc đẩy quảng bá và tiêu thụ sản phẩm nông sản lên sàn thương mại điện tử, đặc biệt là các sản phẩm OCOP.

Trên đây là Kế hoạch đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã Bình Thành giai đoạn 2025 - 2030 định hướng đến năm 2045. Yêu cầu các phòng ban, chuyên môn, cơ quan đơn vị trên địa bàn xã căn cứ nhiệm vụ, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và công nghệ tỉnh Thái Nguyên;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Các phòng ban, chuyên môn UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- 27 xóm;
- Lưu: VT, VHXH;

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Âu Văn Được

PHỤ LỤC I: DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / 7/2025 của UBND xã Bình Thành)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả	Phòng ban, cơ quan, đơn vị	Bộ phận tham mưu UBND xã triển khai và tổ chức thực hiện
I	Đến năm 2030				
1	Trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên một số lĩnh vực quan trọng được nâng cao.	Mức độ	Tiếp cận mức tiên tiến ở nhiều lĩnh vực quan trọng	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã, các cơ quan, đơn vị và 27 xóm
2	Phấn đấu nâng cao trình độ, năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp tiếp cận mức tiên tiến của Việt Nam.	Mức độ	Đạt mức tiên tiến	Phòng Kinh tế	Phòng Kinh tế
3	Tỉ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt 90%.	Đạt	Đạt	Phòng Văn hoá – xã hội	Văn phòng HĐND&UBND; Phòng Văn hoá – xã hội và các phòng ban thuộc UBND xã
4	Tỉ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo đạt trên 40% trong tổng số doanh nghiệp trên địa bàn xã	%	40%	Phòng Kinh tế	Phòng Kinh tế
5	Số hóa 100% các di tích lịch sử cấp quốc gia, cấp tỉnh đã được tôn tạo, các di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.	Đạt	100%	Phòng Văn hoá – xã hội	Phòng Văn hoá – xã hội; các xóm trong xã
6	Quan tâm bố trí nguồn lực cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	%	15%	Phòng Kinh tế	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã
7	Nguồn nhân lực nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo	Người/vận dân	15	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả	Phòng ban, cơ quan, đơn vị	Bộ phận tham mưu UBND xã triển khai và tổ chức thực hiện
8	Hạ tầng công nghệ số tiên tiến, hiện đại; trên địa bàn xã không còn điểm lôm sổng; Sóng 5G trở lên phủ sóng 100% khu dân cư; cấp quang băng rộng tới 100% hộ gia đình có nhu cầu sử dụng;	%	100%	Phòng Văn hoá – xã hội; Văn phòng HĐND&UBND	Các doanh nghiệp viễn thông
9	Quản lý nhà nước trên môi trường số, cơ sở dữ liệu kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị.	Cơ sở dữ liệu	Liên thông	Phòng Văn hoá – xã hội; Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã
10	Triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo, phong trào “bình dân học vụ số” một cách sâu rộng, bền vững đến 100% các cơ quan, đơn vị trên địa bàn. 100% cán bộ, công chức ứng dụng nền tảng học vụ số trong công việc nhằm nâng cao năng suất, chất lượng thực hiện nhiệm vụ.	%	100%	Phòng Văn hoá – xã hội; Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã
11	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	%	100	Trung tâm phục vụ HCC; Phòng Văn hoá – xã hội; Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã
12	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử	%	100	Trung tâm phục vụ HCC; Phòng Văn hoá – xã hội; Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã
13	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	80	Trung tâm phục vụ HCC; Phòng Văn hoá – xã hội; Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã
14	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	80	Trung tâm phục vụ HCC; Phòng Văn hoá – xã hội; Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã
15	Tỷ lệ thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính giữa trung ương và địa phương, giữa các cấp	%	70	Trung tâm phục vụ HCC; Phòng Văn hoá – xã hội; Văn	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả	Phòng ban, cơ quan, đơn vị	Bộ phận tham mưu UBND xã triển khai và tổ chức thực hiện
	chính quyền			phòng HĐND&UBND	
16	Tỷ lệ cắt giảm hoặc tự động hóa thủ tục hành chính về cấp phép	%	≥ 30	Trung tâm phục vụ HCC; Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã
17	Tỷ lệ cắt giảm thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan nhà nước trong thực hiện cấp phép	%	50	Trung tâm phục vụ HCC; Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã
18	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước (Trừ văn bản mật)	%	100	Trung tâm phục vụ HCC; Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã
19	Tỷ lệ nhiệm vụ được theo dõi, quản lý giám sát của các cơ quan hành chính thực hiện trên môi trường điện tử	%	100	Trung tâm phục vụ HCC; Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã
20	Tỷ lệ các cơ quan nhà nước thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử	%	100	Trung tâm phục vụ HCC; Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã
21	Hoàn thành xây dựng, kết nối, chia sẻ đồng bộ cơ sở dữ liệu của xã với cơ sở dữ liệu tỉnh, quốc gia, cơ sở dữ liệu các ngành	Cơ sở dữ liệu	Liên thông	Trung tâm phục vụ HCC; Phòng Văn hoá – xã hội; Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã
22	Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân	%	≥ 70	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã; 27 xóm
23	Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử	%	≥ 95	Phòng Văn hoá – xã hội, Trạm y tế xã	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã; 27 xóm
24	Đảm bảo an toàn thông tin, thực hiện đầy đủ các nội dung theo hồ sơ cấp độ được phê duyệt	Đảm bảo	Đạt	Phòng Văn hoá – xã hội; Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã
II	Đến năm 2045				
25	Trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên nhiều lĩnh vực quan trọng được nâng cao.	Đảm bảo	Đạt	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã và 27 xóm
26	Đảm bảo nguồn nhân lực chất lượng cao trong thời kỳ phát triển khoa học công nghệ.	Đảm bảo	Đạt	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả	Phòng ban, cơ quan, đơn vị	Bộ phận tham mưu UBND xã triển khai và tổ chức thực hiện
27	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phát triển vững chắc, góp phần đưa xã Bình Thành trở thành xã có thu nhập khá.	Đảm bảo	Đạt	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã và 27 xóm

PHỤ LỤC II: DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /7/2025 của UBND xã Bình Thành)

TT	Tên nhiệm vụ	Phòng ban tham mưu/thực hiện	Phòng ban, bộ phận phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
I.	Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia				
1	Tuyên truyền, quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 57-NQ/TW; Nghị quyết số 03-NQ/CP; Chương trình hành động số 62-CTr/TU, Kế hoạch số 25/KH-UBND theo hướng: Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng, tầng lớp Nhân dân để nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư và toàn thể Nhân dân về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã và 27 xóm	Chương trình	Quý II/năm 2025
2	Triển khai nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức; quy định về trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc thực hiện kế hoạch hành động về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số hằng năm.	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã	Chương trình	Thường xuyên
3	Hàng năm đánh giá, công bố mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước; kết quả thực hiện chuyển đổi số là tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, đánh giá thi đua, khen thưởng hằng năm.	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã	Chương trình, kế hoạch	Thường xuyên
4	Phân đầu bố trí tỷ lệ cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về	Phòng Văn hoá –	Các phòng ban, chuyên môn	Văn bản cấp	Hàng năm

TT	Tên nhiệm vụ	Phòng ban tham mưu/thực hiện	Phòng ban, bộ phận phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo cơ quan, đơn vị nhà nước, hướng tới tối thiểu đạt 25%.	xã hội	thuộc UBND xã	có thẩm quyền	
5	Khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã	Phương pháp/ tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số	Hàng năm
6	Tham gia chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số.	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã	Kế hoạch công tác	Thường xuyên
7	Phát động phong trào thi đua trong toàn xã để phát huy sức mạnh tổng hợp, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và Nhân dân thực hiện thành công cuộc cách mạng chuyển đổi số. Chú trọng biểu dương, tôn vinh, khen thưởng khích lệ, động viên kịp thời bằng nhiều hình thức phù hợp cho các nhà khoa học, nhà sáng chế, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong chuyển đổi số; trân trọng từng phát minh, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc.	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã	Văn bản cấp có thẩm quyền	Năm 2026
8	Xây dựng chương trình, kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và Nhân dân.	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã	Chương trình, kế hoạch cụ thể	Thường xuyên
9	Xây dựng chương trình chuyên biệt về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên truyền hình, phát thanh và mạng xã hội	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã	Chương trình, kế hoạch cụ thể	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Phòng ban tham mưu/thực hiện	Phòng ban, bộ phận phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
10	Thực hiện văn bản quy định trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan nhà nước trực tiếp phụ trách, lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã	Văn bản cơ quan có thẩm quyền	Năm 2025
11	Cụ thể hóa nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, đơn vị	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã	Chương trình, kế hoạch cụ thể	Hàng năm
II	Tập trung đổi mới khoa học công nghệ, chuyển đổi số trên một số lĩnh vực; Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
12	Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc Phát triển hạ tầng số tỉnh Thái Nguyên đến hết năm 2025, từ đó tạo đột phá về hạ tầng số trên địa bàn. Phát triển hạ tầng viễn thông, Internet đáp ứng yêu cầu dự phòng, kết nối, an toàn, bền vững, hệ thống truyền dẫn dữ liệu qua vệ tinh, mạng cáp quang băng thông rộng tốc độ cao, mạng thông tin di động 5G, 6G và các thể hệ tiếp theo phủ sóng toàn huyện. Phát triển hạ tầng tiện ích số và công nghệ số như dịch vụ cho chuyển đổi số, trọng tâm là các nền tảng số dùng chung cho nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội, phục vụ các hoạt động thiết yếu của xã hội trên môi trường số.	Các doanh nghiệp viễn thông	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã	Chương trình, kế hoạch cụ thể	Hàng năm
13	Xây dựng kế hoạch triển khai các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của các ngành, lĩnh vực theo quy định	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã	Kế hoạch	Năm 2026
14	Xây dựng văn bản/chương trình/kế hoạch triển khai kinh tế	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã	Các văn bản liên	Năm 2025

TT	Tên nhiệm vụ	Phòng ban tham mưu/thực hiện	Phòng ban, bộ phận phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	số, xã hội số			quan	
15	Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại văn bản 1552/BTTTT-THH và 08/BTTTT-CATT; hoàn thành kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP Chính phủ	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã	Khắc phục lỗ hổng bảo mật, hệ thống đảm bảo an ninh, an toàn để kết nối khi khai thác dữ liệu, cắt giảm giấy tờ cho người dân, phục vụ công tác quản lý của cơ quan hành chính	Năm 2025
16	Phát động sâu rộng phong trào thi đua “học tập số”, “bình dân học vụ số” trên địa bàn. Quản lý nhà nước trên môi trường số, cơ sở dữ liệu kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị.	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã	Kế hoạch	Hàng năm
17	Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa. Xây dựng và phát triển các sản phẩm văn hóa số chất lượng cao; khuyến khích, thu hút đông đảo cộng đồng tham gia sáng tạo, sản xuất các sản phẩm văn hóa số tích cực, lành mạnh và hướng thiện trên môi trường số. Thúc đẩy xây dựng các cơ sở dữ liệu về văn hoá, các di sản văn hóa số. Tập trung quảng bá sâu rộng hình ảnh đất nước, con người xã Bình Thành trên môi trường số nhằm thu hút đầu tư thông qua việc đẩy mạnh phát triển du lịch gắn	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã, 27 xóm	Văn bản liên quan	Hàng năm

TT	Tên nhiệm vụ	Phòng ban tham mưu/thực hiện	Phòng ban, bộ phận phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	với văn hóa lịch sử, số hóa các di tích lịch sử và di sản văn hóa trên địa bàn				
18	Nâng cao chất lượng công tác thông tin truyền thông trên địa bàn thông qua việc đổi mới sáng tạo nội dung, hình thức tuyên truyền; sử dụng công nghệ trong công tác truyền thông, phấn đấu xã có đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin.	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã	Kế hoạch	Hàng năm
19	Trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, tập trung đổi mới sáng tạo trong công tác quản lý giáo dục, quản lý hồ sơ người học, tuyển sinh. Đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động dạy học và hoạt động giáo dục.	Phòng Văn hoá – xã hội, đơn vị trường học	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã; các trường học	Kế hoạch	Hàng năm
III.	Đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách; xoá bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển.				
20	Rà soát, đề xuất tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về cơ chế, chính sách trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nguồn nhân lực chất lượng cao; hoàn thiện quy định pháp luật để bảo đảm hành lang pháp lý cho hoạt động của mọi ngành, lĩnh vực trên môi trường số.	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã	Văn bản	Năm 2025
21	Thực hiện các quy định cải cách về cơ chế tài chính trong thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;	Phòng Kinh tế	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã	Văn bản	Hàng năm

TT	Tên nhiệm vụ	Phòng ban tham mưu/thực hiện	Phòng ban, bộ phận phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
IV	Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
22	Quan tâm thu hút, tuyển dụng và đãi ngộ nhân lực chuyển đổi số, lực lượng chuyên trách bảo đảm an toàn, an ninh mạng làm việc tại cơ quan nhà nước, đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng, phù hợp theo đặc thù lĩnh vực, địa phương.	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã	Văn bản	Hàng năm
23	Thực hiện tốt công tác đào tạo, tập huấn cho cán bộ công chức, người lao động những kiến thức, kỹ năng về áp dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số; Đào tạo kỹ năng số cho các tổ công nghệ số cộng đồng.	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã	Kế hoạch	Hàng năm
24	Thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng cường giáo dục và hướng nghiệp STEM, thu hút học sinh giỏi theo học các ngành STEM; xây dựng và triển khai các chính sách phát hiện và bồi dưỡng tài năng STEM từ sớm.	Phòng Văn hoá – xã hội; đơn vị trường học	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã	Kế hoạch	Hàng năm
25	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh mới.	Phòng Văn hoá – xã hội; đơn vị trường học	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã	Văn bản	Hàng năm
V	Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị nền hành chính, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh				
26	Cụ thể hóa đổi mới sáng tạo trong xây dựng kế hoạch chuyển đổi số hàng năm	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã	Kế hoạch	Hàng năm

TT	Tên nhiệm vụ	Phòng ban tham mưu/thực hiện	Phòng ban, bộ phận phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
27	Triển khai, xây dựng, phát triển Chính quyền số theo nội dung chỉ đạo, hướng dẫn tại Chương trình phát triển Chính phủ số (<i>sau khi được ban hành</i>) với các mục tiêu được lượng hóa cụ thể; giao trách nhiệm CBCC trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; triển khai bộ tiêu chí đánh giá; định kỳ đo lường, công bố công khai kết quả; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ dựa trên kết quả phát triển Chính quyền số.	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã	Kế hoạch, văn bản của UBND huyện	Hàng năm
29	Xây dựng/Triển khai hiệu quả các cơ sở dữ liệu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã; kết nối, khai thác, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị; triển khai các sáng kiến mở dữ liệu để người dân, doanh nghiệp khai thác, tạo giá trị mới, đổi mới sáng tạo.	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã	Cơ sở dữ liệu dùng chung	Năm 2026
30	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác lãnh đạo chỉ đạo, điều hành; nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ công trực tuyến; cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp; cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính.	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn thuộc UBND xã	Văn bản liên quan	Hàng năm
31	Xây dựng kế hoạch để mỗi người dân có danh tính số, phương tiện số, kỹ năng số và tài khoản số, hình thành công dân số. Triển khai giải pháp hỗ trợ, bảo vệ người dân trên không gian mạng ở mức cơ bản, tạo lập niềm tin số.	Công an xã	Các phòng ban, chuyên môn xã và 27 xóm	Kế hoạch	Năm 2025
32	Xây dựng văn hóa số cộng đồng, đồng thời giữ gìn bản sắc dân tộc, thuần phong mỹ tục của người Việt Nam trên môi trường số; triển khai bộ quy tắc ứng xử trên không gian	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn xã và 27 xóm	Văn bản liên quan	Hàng năm

TT	Tên nhiệm vụ	Phòng ban tham mưu/thực hiện	Phòng ban, bộ phận phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	mạng theo hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ				
33	Triển khai các biện pháp quyết liệt, xử lý kịp thời các hiện tượng văn hóa số không lành mạnh, ảnh hưởng tới giá trị chung của xã hội, giảm thiểu các tác động tiêu cực mà công nghệ số mang lại tới môi trường, xã hội và người dân, đặc biệt là trẻ em, thanh thiếu niên và các đối tượng dễ bị tổn thương trên không gian mạng.	Công an xã	Các phòng ban, chuyên môn xã và 27 xóm	Kế hoạch	Hàng năm
34	Tăng cường giám sát trên không gian mạng để kịp thời phát hiện, cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.	Công an xã	Các phòng ban, chuyên môn xã và 27 xóm	Kế hoạch	Hàng năm
35	Phát hiện, đấu tranh ngăn chặn sớm hoạt động tấn công mạng, gián điệp mạng, âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động trên mạng và tội phạm mạng.	Công an xã	Các phòng ban, chuyên môn xã và 27 xóm	Kế hoạch	Hàng năm
36	Tăng cường ứng dụng công nghệ số, công nghệ quốc phòng mới trong các hệ thống chỉ huy, điều hành, quản lý lực lượng vũ trang; bảo đảm vũ khí, trang bị kỹ thuật theo hướng tự động hóa, góp phần thực hiện chính quy hóa, hiện đại hóa quốc phòng, an ninh; xây dựng, phát huy sức mạnh thế trận chiến tranh nhân dân, thế trận lòng dân trên không gian mạng để bảo vệ Tổ quốc	Công an xã	Các phòng ban, chuyên môn xã và 27 xóm	Văn bản liên quan	Hàng năm
37	Triển khai nền tảng số nhằm giám sát, thu thập dữ liệu lĩnh vực tài nguyên, môi trường.	Phòng Kinh tế	Các phòng ban, chuyên môn xã và 27 xóm	Văn bản liên quan	Sau khi tính triển khai
38	Xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển đổi số trong hoạt động xây dựng, quản lý, kết cấu hạ tầng giao thông	Phòng Kinh tế	Các phòng ban, chuyên môn xã và 27 xóm	Văn bản liên quan	Sau khi tính triển khai

TT	Tên nhiệm vụ	Phòng ban tham mưu/thực hiện	Phòng ban, bộ phận phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	theo quy định				
39	Hướng dẫn, thúc đẩy doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thương mại điện tử để nghiên cứu sử dụng định danh và xác thực điện tử trong các giao dịch thương mại điện tử	Phòng Kinh tế	Các phòng ban, chuyên môn xã và 27 xóm	Văn bản liên quan	Hàng năm
40	Xây dựng giải pháp, công cụ để giám sát các cơ sở khám chữa bệnh thực hiện liên thông dữ liệu sổ sức khỏe điện tử, Giấy chuyển tuyến, Giấy hẹn khám lại, Kết quả xét nghiệm; đề cơ sở khám chữa bệnh, bác sĩ khai thác thông tin sổ sức khỏe trên VNelD trực tiếp từ phần mềm của cơ sở khám chữa bệnh	Trạm y tế xã	Các phòng ban, chuyên môn xã và 27 xóm	Văn bản liên quan	Hàng năm
41	Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ phát triển thương mại điện tử, nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế, đăng ký thành lập doanh nghiệp, mua bán hóa đơn điện tử	Phòng Kinh tế	Các phòng ban, chuyên môn xã và 27 xóm	Văn bản liên quan	Hàng năm
42	Tập trung số hoá dữ liệu, khai thác ứng dụng cắt giảm thủ tục hành chính, trọng tâm là lĩnh vực tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn xã và 27 xóm	Văn bản liên quan	Hàng năm
43	Ứng dụng " Hệ thống quản lý các chỉ số phục vụ điều hành phát triển kinh tế - xã hội " trên địa bàn xã Bình Thành, ứng dụng Chuyển đổi số trong công tác điều hành giúp tập hợp, quản lý, đối soát tất cả các chỉ số phản ánh mọi mặt phát triển kinh tế xã hội của một địa phương một cách chính xác, nhanh chóng	Phòng Kinh tế; Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn xã	Phần mềm hệ thống quản lý	Năm 2025
44	Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án đột phá phát triển khoa học công nghệ, công nghiệp an ninh, làm chủ công nghệ chiến lược thực hiện hiện đại hóa lực lượng Công an nhân dân	Công an xã	Các phòng ban, chuyên môn xã	Kế hoạch	Sau khi tính triển khai
VI	Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp				

TT	Tên nhiệm vụ	Phòng ban tham mưu/thực hiện	Phòng ban, bộ phận phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
45	Tổ chức các chương trình, nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh thúc đẩy chuyển đổi số.	Phòng Kinh tế	Các phòng ban, chuyên môn xã	Kế hoạch	Năm 2025
46	Triển khai các chính sách ưu đãi, khuyến khích các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh đầu tư cho chuyển đổi số, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp.	Phòng Kinh tế	Các phòng ban, chuyên môn xã	Văn bản liên quan	Hàng năm
47	Thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số bao gồm đưa sản phẩm lên môi trường số; Trang bị kỹ năng số cho người dân, cung cấp các tiện ích để người dân giao dịch trên môi trường số, tạo lập niềm tin số.	Các doanh nghiệp viễn thông, Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn xã; 27 xóm	Kế hoạch	Hàng năm
48	Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp dựa trên bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp do cơ quan trung ương ban hành	Phòng Kinh tế	Các phòng ban, chuyên môn xã	Văn bản liên quan	Tháng 10/2025
49	Xây dựng kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp tham gia phát triển các ứng dụng, dịch vụ số mới theo hình thức hợp tác công tư (PPP)	Phòng Kinh tế	Các phòng ban, chuyên môn xã	Kế hoạch	Năm 2025
50	Hướng dẫn, thúc đẩy doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thương mại điện tử để nghiên cứu sử dụng định danh và xác thực điện tử trong các giao dịch thương mại điện tử	Công an xã	Các phòng ban, chuyên môn xã	Quản lý chặt chẽ trên môi trường thương mại điện tử, chống thất thu thuế	Năm 2025

TT	Tên nhiệm vụ	Phòng ban tham mưu/thực hiện	Phòng ban, bộ phận phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
VII.	Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
51	Quan tâm hợp tác quốc tế về khoa học công nghệ và chuyển đổi số;	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn xã	Văn bản liên quan	Khi có đề nghị
52	Học tập kinh nghiệm, kịp thời ứng dụng các thành tựu, kinh nghiệm quốc tế phù hợp với thực tiễn và điều kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của xã.	Phòng Văn hoá – xã hội	Các phòng ban, chuyên môn xã	Kế hoạch	Năm 2027